

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
QUẬN NAM TỪ LIÊM  
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số:95/2019/HS-ST  
Ngày: 10/05/2019

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NAM TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* **Bà Tạ Thị Phúc**

*Các Hội thẩm nhân dân:* **Ông Bùi Bá Huynh;**

**Ông Đào Ngọc Chiến.**

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Dương Thị Kim Mỹ - Thư ký Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa:** Ông Lương Duy Bằng – Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 05 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 98/2019/TLST - HS ngày 19 tháng 04 năm 2019 đối với các bị cáo:

**1. Đỗ Xuân V**, sinh năm 1984; Nơi cư trú: thôn N, xã A, huyện H, TP. H.; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Đỗ Xuân T (SN 1960) và bà Nguyễn Thị B (SN 1963); Có vợ là Hoàng Thị H (SN 1983); Có 02 con, con lớn sinh năm 2004, con nhỏ sinh năm 2008. Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Ngày 28/11/2011, Tòa án nhân dân huyện Hoài Đức xử phạt số tiền 10.000.000 đồng về tội Đánh bạc (*đã xóa án tích*); Danh chỉ bản số 000000061 lập ngày 24/12/2018 tại Công an quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội. Bị cáo đầu thú ngày 19/12/2018, tạm giữ từ ngày 19/12/2018 đến ngày 28/12/2018 hủy bỏ tạm giữ. Hiện bị cáo đang áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú (*có mặt tại phiên tòa*).

**2. Nguyễn Phú P, sinh năm 1997;** Nơi cư trú: Tổ dân phố P, phường T, quận N, TP. H; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Phú H (SN 1959) và bà Đào Thị B (SN 1964).Tiền án, tiền sự: Không.Danh chỉ bản số 000000063 lập ngày 24/12/2018 tại Công an quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội. Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 19/12/2018 đến ngày 28/12/2018 hủy bỏ tạm giữ. Hiện bị cáo đang áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt tại phiên tòa).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 0h10 phút ngày 19/12/2018, tổ công tác Công an phường Tây Mỗ làm nhiệm vụ tại khu vực cây xăng 21, đường Hữu Hưng, tổ dân phố Tó, phường Tây Mỗ, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội phát hiện Trần Đăng Tú (sinh ngày 06/9/2001, HKTT: phường Tây Mỗ, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội) đang điều khiển xe máy Yamaha Jupiter BKS: 29V9 – 1714 chở Nguyễn Phú P ngồi sau không đội mũ bảo hiểm, tiến hành kiểm tra phát hiện thu giữ trong ví của P để tại túi quần sau bên phải có 01 gói nilon bên trong chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy.

#### ***Vật chứng thu giữ của Nguyễn Phú P:***

- 01 gói nilon màu trắng bên trong chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy.
- 01 điện thoại di động Iphone 7 màu đen, số sim 0866471311.
- 01 xe máy nhãn hiệu Yamaha Jupiter BKS: 29V9 - 1714.
- 01 ví giả da màu nâu.

Tại Bản Kết luận giám định số 9604/KLĐG-PC09 ngày 27 tháng 12 năm 2018 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an thành phố Hà Nội xác định: ***Tinh thể màu trắng bên trong 01 gói nilon là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng: 0,144 gam.***

Quá trình điều tra xác định: Chiều ngày 17/12/2018, Đỗ Xuân V đến khu vực chợ Phùng Khoang, phường Trung Văn, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội gặp và mua của một người tên Mạnh (không rõ nhân thân lai lịch) 01 gói ma túy “đá” với giá 300.000 đồng. Mua được ma túy, V về nhà sử dụng một ít. Khoảng 17h00 ngày 18/12/2018, Đỗ Xuân V gọi điện cho Nguyễn Phú P hỏi vay số tiền 3.000.000 đồng. P đồng ý rồi đến nhà V tại xóm 4, Ngã Cầu, xã An Khánh, huyện Hoài Đức,

Hà Nội cho V vay tiền. Tại đây, V rủ P sử dụng ma túy cùng nhưng do có việc nên P từ chối. Lúc này, V hỏi P có sử dụng ma túy không V cho, P đồng ý. V lấy 01 gói nilon bên trong có chứa ma túy “đá” đưa cho P, P cầm cho vào ví rồi đi về. Đến khoảng 0h10 phút ngày 19/12/2018, khi P đang đi xe máy cùng Trần Đăng Tú đến khu vực cây xăng Hữu Hưng, tổ dân phố Tó, phường Tây Mỗ, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội thì bị lực lượng công an kiểm tra bắt giữ.

Cùng ngày Đỗ Xuân V đến cơ quan công an đầu thú. Thu giữ của V: 01 điện thoại Iphone 5 màu trắng số sim: 0903448832, 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Lead màu đỏ BKS: 29D1 – 165.18.

Đỗ Xuân V và Nguyễn Phú P khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha Jupiter BKS: 29V9 - 1714 quá trình điều tra P khai mượn chiếc xe trên của anh Nghiêm Xuân Hào (sinh năm 1994, HKTT: Tổ dân phố Dộc, phường Tây Mỗ, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội). Kết quả xác minh xác định xe đăng ký mang tên anh Phạm Đăng Tuấn (sinh năm 1979, HKTT: xã Thụy Lâm, huyện Đông Anh, Hà Nội). Anh Tuấn khai anh mua chiếc xe và đăng ký từ năm 2006 sau đó anh bán lại cho một người không quen biết. Anh Hào khai mua chiếc xe trên của một người không quen biết vào khoảng cuối năm 2017, khi cho mượn xe anh Hào không biết P cất giấu ma túy trong người. Kết quả tra cứu xe không có trong dữ liệu xe vật chứng. Ngày 18/3/2019, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Nam Từ Liêm đã có quyết định xử lý vật chứng số 58 tiến hành trao trả chiếc xe máy trên cho anh Nghiêm Xuân Hào. Sau khi nhận lại tài sản anh Hào không có yêu cầu đề nghị gì.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Lead BKS: 29D1 – 165.18 quá trình điều tra V khai mượn chiếc xe trên của anh Nguyễn Minh Hiệp (sinh năm 1979, HKTT: Xóm 3, Ngã Cầu, An Khánh, Hoài Đức, Hà Nội). Kết quả xác minh xác định xe đăng ký mang tên chị Nguyễn Thị Lý (sinh năm 1980, HKTT: xã Sài Sơn, huyện Quốc Oai, Hà Nội). Chị Lý khai mua và đăng ký chiếc xe trên vào năm 2017, sau đó chị Lý bán lại chiếc xe trên cho một người không quen biết. Anh Hiệp khai mua lại chiếc xe trên của một người không quen biết vào năm 2018. Kết quả tra cứu xe không có trong cơ sở dữ liệu xe vật chứng. Ngày 18/3/2019, Cơ quan điều tra đã có quyết định xử lý vật chứng số 58 tiến hành trao trả chiếc xe máy trên cho anh Nguyễn Minh Hiệp. Sau khi nhận lại tài sản anh Hiệp không có yêu cầu đề nghị gì.

Đối với Trần Đăng Tú là người chở P khi bắt quả tang. Xác định Tú không biết P cất giấu ma túy trong người nên cơ quan điều tra không đề cập xử lý đối với Tú.

Đối với đối tượng Mạnh bán ma túy cho V (như V khai) quá trình điều tra không xác định được lai lịch, địa chỉ nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý.

Bản cáo trạng số 115/CT-VKS ngày 10/04/2019 của Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm truy tố bị cáo Nguyễn Phú P và bị cáo Đỗ Xuân V về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

*Tại phiên tòa:* Các bị cáo khai nhận như nội dung cáo trạng truy tố và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

\* Đại diện Viện kiểm sát luận tội vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố tại bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt các bị cáo mức hình phạt, cụ thể:

+ Bị cáo Nguyễn Phú P từ 12 đến 15 tháng tù.

+ Bị cáo Đỗ Xuân V từ 15 đến 18 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Do các bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong chứa ma túy loại **Methamphetamine** có chữ ký của Nguyễn Phú P, Trần Việt Thành và giám định viên Nguyễn Văn Hùng và 01 ví da màu nâu; trả lại bị cáo P 01 điện thoại Iphone 7 màu đen số sim 0866471311; trả lại bị cáo V 01 điện thoại Iphone 5 màu trắng số sim: 0903448832.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng truy tố. Xét lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản thu giữ vật chứng, kết luận giám định, phù hợp với lời khai của người làm chứng cùng các tài liệu khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: Ngày 17/12/2018 Đỗ Xuân V cho Nguyễn Phú P 01 gói ma túy Methamphetamine có khối lượng 0,144 gam, P cất giấu vào ví để sử dụng, nhưng chưa kịp sử dụng thì 0h10 phút ngày 18/12/2018 bị phát hiện bắt quả tang.

Hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Phú P và bị cáo Đỗ Xuân V đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm truy tố các bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ, phù hợp với quy định pháp luật.

[2] Đánh giá về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Đỗ Xuân V có nhân thân xấu, năm 2011 từng bị xét xử về tội đánh bạc. Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đầu thú, do vậy bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Bị cáo Nguyễn Phú P thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nhân thân chưa có tiền án, tiền sự, do vậy bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

[3] Căn cứ vào tính chất và mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã được phân tích ở trên thì phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn trong khung hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với các bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng: 01 phong bì niêm phong chứa ma túy loại **Methamphetamine** có chữ ký của Nguyễn Phú P, Trần Việt Thành và giám định viên Nguyễn Văn Hùng và 01 ví da màu nâu cần tịch thu tiêu hủy; trả lại bị cáo Nguyễn Phú Phụng 01 điện thoại Iphone 7 màu đen số sim 0866471311; trả lại bị cáo Đỗ Xuân V 01 điện thoại Iphone 5 màu trắng số sim: 0903448832.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo Đỗ Xuân V và bị cáo Nguyễn Phú P là lao động tự do, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[7]. Về đề nghị của Viện kiểm sát đối với vụ án: Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt: bị cáo Đỗ Xuân V từ 15 đến 18 tháng tù là chưa phù hợp với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội; bị cáo Nguyễn Phú P từ 12 đến 15 tháng tù là phù hợp với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội.

[8] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: xét thấy Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng và đầy đủ trình tự thủ tục tố tụng theo quy định của

pháp luật. Các hành vi, quyết định tố tụng đều hợp pháp, đảm bảo việc điều tra, truy tố vụ án đúng quy định. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không khiếu nại về hành vi, quyết định của những người tiến hành tố tụng nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Về án phí: các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[10] Các bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Tuyên bố bị cáo Đỗ Xuân V và bị cáo Nguyễn Phú P phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.**

*- Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự;*

+ Xử phạt bị cáo Đỗ Xuân V **20 (hai mươi)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án (được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 19/12/2018 đến ngày 28/12/2018).

*- Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự;*

+ Xử phạt bị cáo Nguyễn Phú P **12 (mười hai)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án (được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 19/12/2018 đến ngày 28/12/2018).

*2. - Căn cứ vào: Điều 47 Bộ luật hình sự 2015; Điều 106, Điều 136, Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:*

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong chứa ma túy loại Methamphetamine có chữ ký của Nguyễn Phú P, Trần Việt Thành và giám định viên Nguyễn Văn Hùng;

- Tịch thu tiêu hủy 01 ví da màu nâu;

- Trả lại bị cáo Nguyễn Phú P 01 điện thoại Iphone 7 màu đen số sim 0866471311; trả lại bị cáo Đỗ Xuân V 01 điện thoại Iphone 5 màu trắng số sim: 0903448832.

Số tang vật trên hiện lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm theo biên bản giao nhận vật chứng số 122 ngày 18/04/2019 giữa cơ quan cảnh sát điều tra công an quận Nam Từ Liêm với Chi cục thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm.

**Về án phí:** Bị cáo Đỗ Xuân V và bị cáo Nguyễn Phú P mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận :**

- Bị cáo;
- VKSND quận Nam Từ Liêm;
- VKSND TP Hà Nội;
- TAND TPHN;
- Công an quận Nam Từ Liêm;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Tạ Thị Phúc**